

Số: /BV-VTTBYT
Về việc công khai thông tin về
nhu cầu thực hiện các gói thầu:
Bảo dưỡng bảo trì, sửa chữa,
mua sắm trang thiết bị

Hà Giang, ngày tháng năm 2023

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [98/2021/NĐ-CP](#) ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP, ngày 04 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC, ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BYT ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [58/2016/TT-BTC](#) ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2023, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT, ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về việc Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp y tế năm 2023, phê duyệt danh mục và dự toán kinh phí năm 2023, mua sắm trang thiết bị y tế và các nhiệm vụ phát sinh khác của ngành Y tế năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-SYT, ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Y tế Hà Giang về việc phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp y tế năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 1553/SYT-KHTC, ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Sở Y tế Hà Giang về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong phân cấp, thẩm quyền theo Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu: Bảo dưỡng bảo trì, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị y tế theo danh mục chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm Công văn này.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Văn Trung – Kế toán Trưởng. SĐT: 0868081991. Mail: trungbvhg@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Nguyễn Văn Trung – Kế toán Trưởng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang – Số 11, tổ 10, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Đồng thời (bắt buộc) gửi qua mail : benhvienhg@gmail.com 01 bản scan báo giá và 01 bản file word hoặc excel.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 18 tháng 8 năm 2023 đến trước 17h ngày 28 tháng 8 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục nhu cầu mua sắm: Chi tiết tại Phụ lục 1

2. Danh mục nhu cầu sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng: Chi tiết tại Phụ lục 2

3. Mẫu báo giá mua sắm: Chi tiết tại Phụ lục 3

4. Mẫu báo giá sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng: Chi tiết tại Phụ lục 4

Đối với sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng. Các nhà cung cấp có thể liên hệ với phòng Vật tư thiết bị y tế của Bệnh viện (Ông Nguyễn Quốc Khánh – SĐT: 0915215999) để được khảo sát thực tế trước khi báo giá.

Các báo giá không đúng theo mẫu quy định sẽ không được xem xét.

Bệnh viện rất mong nhận được báo giá của các nhà cung cấp đúng thời gian nêu trên để thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị kịp thời.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Giang;
- Đăng website Sở Y tế Hà Giang;
- Đăng website Bệnh viện;
- Lưu: VT, Hồ sơ thầu.

GIÁM ĐỐC

Phạm Anh Văn

Phụ lục 1
DANH MỤC NHU CẦU MUA SẴM
Kèm theo Thông báo số TB-BV, ngày tháng năm 2023

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
I	Tủ clean been (tủ sạch)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Thân tủ chính: 01 cái - Đèn UV: 01 cái - Đèn huỳnh quang: 01 cái - Tấm chắn khi dùng đèn UV: FC-LVG/S-4A: 01 cái - Diện tích buồng thao tác: $\geq 0.8 \text{ m}^2$ - Hệ thống điều khiển bằng vi xử lý. Hiện thị tất cả các tham số về an toàn của tủ trên cùng một màn hình, có đồng hồ hẹn giờ có thể lập trình giúp kéo dài tuổi thọ đèn UV. - Hệ thống lọc khí đạt độ sạch ISO Class 3, với màng lọc chính ULPA/H14 có hiệu quả lọc cao. - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Đảm bảo an toàn điện cấp II Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
II	Máy li tâm (Loại 15ml có nắp)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 cái - Rotor văng 8 vị trí tốc độ đến 4.00 vòng/phút: 01 cái - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	1	Cái

		- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
III	Máy li tâm (Loại 5ml có nắp)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 cái - 01 Rotor văng 4 nhánh li tâm đa năng, tốc độ đến 6.000 vòng/phút - 04 adapter 10 vị trí dùng cho Rotor văng 4 nhánh - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
IV	Buồng đếm tinh trùng	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Buồng đếm: 01 cái - Kẹp: 01 cái - Chôi: 01 cái - Hộp gỗ: 01 cái - Dùng để đếm chính xác số lượng tinh trùng và đánh giá mức độ chuyển động của chúng trực tiếp từ tinh dịch nguyên. - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau	1	Cái

		Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
V	Tủ ẩm (Loại >= 32 lít)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Thân tủ: 01 cái - Khay lưới bằng thép không gỉ: 01 cái - Khoảng nhiệt độ hoạt động tối thiểu 5⁰c trên nhiệt độ môi trường đến 8⁰c; có bộ đếm ngược thời gian; điều chỉnh thông số ⁰c hoặc ⁰F; có chương trình lưu trữ trong trường hợp mất điện. - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
VI	Kính hiển vi	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Thân máy chính : 01 cái - Thị kính chống mốc 10X, quang trường 20mm: 02 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 4X: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 10X: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 40X: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 100X: 01 cái - Tụ quang có thể chỉnh màn chắn sáng: 01 cái - Bàn sa trượt: 01 cái - Hệ thống chiếu sáng LED: 01 bộ - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	1	Cái

		- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
VII	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp (Loại sử dụng hóa chất tiết khuẩn bằng khí E.O)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính (dung tích ≥ 200 lít: 01 cái - Bộ phụ kiện kèm theo: + Phần mềm ngôn ngữ tiếng Việt tích hợp: 01 bộ + Máy đọc chỉ thị nhanh: 01 cái + Máy hàn túi có chức năng in ngày tháng: 01 cái + Bình khí 100% khí EO: ≥ 90 bình + Giấy in nhiệt: 03 cuộn + Chỉ thị hóa học cho hấp EO: ≥ 1.000 cái + Chỉ thị sinh học cho hấp EO: ≥ 200 cái + Xe đẩy hàng: ≥ 01 cái + Giỏ hàng: ≥ 02 cái + Bộ bảo dưỡng phòng ngừa định kỳ PM Kit: 02 bộ - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
VIII	Hệ thống XQ kỹ thuật số kèm hai tấm thu nhận ảnh	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Hệ thống máy chính: 1 hệ thống + Bàn bệnh nhân: 01 Cái + Giá chụp phổi: 01 Cái + Cột đỡ đầu đèn: 01 Cái + Bộ nguồn: 01 Cái	1	Hệ thống

		+ Bómg X-quang: 01 Bộ + Bộ chuẩn trực: 01 Bộ + Màn hình cảm ứng trực quan dành cho người dùng: 01 Cái - Tấm nhận ảnh phẳng: 02 Cái - Hệ thống xử lý: 01 hệ thống (Core™ i5 trở lên, 3.3 GHz, bộ nhớ đệm 6M, Ram DDR4 8 GB, 2 ổ cứng x 500G, 4 cổng USB 2.0, 2 cổng USB 3.0) - Màn hình hiển thị: >=21 inches: 01 Cái - Phần mềm: 01 gói - Phụ kiện khác + Áo chì: 01 cái + Kính chì: 01 cái + Tay cầm phát tia: 01 cái + Lưu điện online cho máy tính trạm thu nhận ảnh >=2kVA: 01 cái - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
IX	Bộ dụng cụ phẫu thuật sọ não		1	Bộ
1		Cán dao mổ, số 4, dài 135mm	1	Cái
2		Cán dao mổ, số 3, dài 125mm	1	Cái
3		Dụng cụ nạo róc Killian, cong, hai đầu, nhọn/tù, dài 185mm	1	Cái
4		Dụng cụ bẩy xương Halle, cong nhẹ, đầu tù, dài 180mm, đầu rộng 3,30mm	1	Cái
5		Dụng cụ phẫu tích thần kinh Toennis, cong nhẹ, hai đầu, tù/tù, dài 240mm	1	Cái
6		Dụng cụ róc xương Pennybacker, cong, đầu nhọn, dài 165mm, đầu rộng 6mm	1	Cái

7		Dụng cụ róc xương Langenbeck, thẳng, đầu nhọn, dài 190mm, đầu rộng 16mm	1	Cái
8		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ nhỏ, dài 200mm, hai đầu 8/4 mm	1	Cái
9		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ vừa, dài 200mm, hai đầu 13/6 mm	1	Cái
10		Vén não Noir, hai đầu, linh động, cỡ lớn, dài 200mm, hai đầu 17/9 mm	1	Cái
11		Thìa nạo xương, ngang 4.4 mm, dài 180 mm	1	Cái
12		Nhíp mô, ngàm có răng 1x2, dài 180mm	1	Cái
13		Nhíp mô Cushing, thẳng, ngàm có răng 1x2, dài 180mm	1	Cái
14		Nhíp phẫu tích Brophy, mảnh, thẳng, ngàm có khía, dài 200mm	1	Cái
15		Kẹp phẫu tích Micro-Adson, mảnh, dài 120mm	1	Cái
16		Kìm găm xương Frykholm, gập góc bên, hoạt động đôi, dài 240mm	1	Cái
17		Kìm găm xương trợ lực mạnh, ngàm cong, dài 240 mm	1	Cái
18		Ống hút Fergusson, trực Luer, cách điện, dài 180mm, đường kính 4mm, dùng cho ống hút đường kính 6-9mm	1	Cái
19		Ống hút Fergusson, trực Luer, dài 195mm, chiều dài hoạt động 110mm, đường kính 2,50mm, dùng cho ống hút có đường kính 6-9mm	1	Cái
20		Ống hút Fergusson, trực Luer, dài 215mm, chiều dài hoạt động 130mm, đường kính 1,50mm, dùng cho ống hút có đường kính 6-9mm	1	Cái

21		Banh tự giữ Anderson-Adson, 4 x4 răng, nhọn, có khóa cài, dài 190mm	1	Cái
22		Kéo phẫu tích Metzenbaum Durotip TC, mảnh, thẳng, mũi tù/tù, cán vàng, dài 180mm	1	Cái
23		Kéo phẫu tích Metzenbaum Durotip TC, mảnh, thẳng, mũi tù/tù, cán vàng, dài 230mm	1	Cái
24		Kéo phẫu tích Toennis-Adson, rất mảnh, cong, mũi tù/tù, dài 175mm	1	Cái
25		Kéo vi phẫu Yasargil, thẳng, cán hình lưỡi lê, 1 ngàm có khía, mũi nhọn/nhọn, cán có lỗ, dài 200mm, chiều dài hoạt động 80mm	1	Cái
26		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 145mm	1	Cái
27		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 185mm	1	Cái
28		Kẹp mang kim Crile-Wood Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,40mm, dùng cho chỉ 4/0-6/0, dài 200mm	1	Cái
29		Kẹp mang kim Hegar-Mayo Durogrip TC, thẳng, bước răng 0,50mm, dùng cho chỉ tới 3/0, dài 205mm	1	Cái
30		Ống chọc dò não thất Cushing-Cairns, thẳng, đầu tù, thân chia đoạn, dài 110mm, chiều dài hoạt động 95mm, đường kính 2,30mm	3	Cái
31		Dụng cụ găm cột sống Kerrison Noir, kiểu chuẩn, cong lên 130°, có bộ phận đẩy mô, tháo rời được, dài 180mm, ngàm rộng 3mm, ngàm mở 10mm, sử dụng cùng JF120R	1	Cái

32		Dụng cụ găm cột sống Kerrison Noir, kiểu chuẩn, cong lên 130°, có bộ phận đẩy mô, tháo rời được, dài 180mm, ngàm rộng 4mm, ngàm mở 12mm, sử dụng cùng JF120R	1	Cái
33		Kẹp khối u Yasargil, ngàm tròn, hình thìa, cán hình lưỡi lê, cán có lỗ, dài 220mm, đường kính ngàm 3mm	1	Cái
34		Kẹp phẫu tích Hastled-Mosquito, cong, mảnh, dài 125mm	8	Cái
35		Kẹp sãng Backhaus, dài 110mm	5	Cái
36		Nắp trong hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, dòng cổ điển, loại chuẩn 1/1, màu xanh lá cây, kích thước 582 x 291 x 36mm	1	Cái
37		Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ phẫu thuật, không có lỗ thoát khí, loại chuẩn, cỡ 1/1, kích thước ngoài 592 x 274 x 187mm, kích thước trong 544 x 258x 172mm	1	Cái
38		Khay lưới bảo quản dụng cụ phẫu thuật, loại chuẩn 1/1, có chân, kích thước 540 x 253 x 76 mm	1	Cái
39		Kẹp phẫu tích và gấp chỉ Overholt-Geissendoerfer, cong, dài 225mm	3	Cái
40		Kẹp gấp bông băng Foerster-Ballenger, thẳng, dài 245mm	2	Cái
41		Khay đựng hình quả thận, dài 250mm	1	Cái
42		Bát đựng bệnh phẩm, dài 151mm, cao 73mm, rộng 100mm, dung tích 1000ml	1	Cái
43		Bát đựng bệnh phẩm, dài 111mm, cao 72mm, rộng 56mm, dung tích 300 ml	2	Cái

X	Bộ dụng cụ phẫu thuật sơ sinh – Nong hậu môn – Kim endo		1	Bộ
1		Cán dao số 3	1	Cái
2		Cán dao số 7	1	Cái
3		Kéo phẫu thuật cong, tù/tù, dài 14.5CM	1	Cái
4		Kéo phẫu tích cán vàng MAYO, cong, tù/tù, dài 17.0CM	1	Cái
5		Kéo phẫu thuật cong, nhọn/nhọn, dài 14.5CM	1	Cái
6		Kẹp mô tiêu chuẩn, thẳng, 1X2 răng, dài 14.5CM	2	Cái
7		Kẹp phẫu tích tiêu chuẩn, thẳng, dài 14.5CM	2	Cái
8		Kẹp mang kim MAYO-HEGAR cán vàng, dài 18.0CM	2	Cái
9		Kẹp răng chuột ALLIS, 5X6 răng, dài 15CM	2	Cái
10		Kẹp ruột BABCOCK, dài 16CM	2	Cái
11		Kẹp FOERSTER-BALLENGER, thẳng, ngàm răng cưa, dài 25CM	1	Cái
12		Kẹp mạch máu OCHSNER-KOCHER thẳng dài 20CM	1	Cái
13		Kẹp mạch máu KELLY-RANKIN cong dài 16CM	12	Cái
14		Kẹp mạch máu HALSTED-MOSQUITO thẳng dài 12.5CM	10	Cái
15		Móc GILLIES, dài 18CM, Fig.1	2	Cái
16		Clamp kẹp ruột BABY-KOCHER, thẳng, dài 13CM	4	Cái
17		Kẹp khăn BACKHAUS, dài 13CM	6	Cái
18		Banh GELPI, dài 14CM	1	Cái
19		Banh DOYEN, kích thước 50X85MM, dài 25CM	1	Cái
20		Đè bụng/ruột dễ uốn, dài 33CM, rộng 40MM	2	Cái

21		Banh COLLIN-HARTMANN, dài 16CM	2	Cái
22		Bộ banh PARKER-LANGENBECK US-ARMY Fig 1+2	2	Cái
23		Bộ banh FARABEU, Fig 1+2, dài 15CM	2	Cái
24		Bộ banh FARABEU, Fig 1+2, dài 12CM	2	Cái
25		Ống hút YANKAUER, dài 270mm	2	Cái
26		Bộ que nong cổ tử cung HEGAR 8 cái 3/4-17/18MM	2	Cái
27		Hộp đựng dụng cụ		
		Đáy hộp tiệt trùng, không đục lỗ, kích thước 465X280X100MM	1	Cái
		Nắp hộp tiệt trùng, có đục lỗ, màu xanh, kích thước 465X280MM	1	Cái
		Khay lưới kích thước 405X245X30mm	1	Cái
XI	Bộ dụng cụ phẫu thuật ổ bụng trẻ em		1	Bộ
1		Kẹp khăn BACKHAUS, dài 8CM	6	Cái
2		Kẹp FOERSTER-BALLENGER, thẳng, ngàm răng cưa, dài 25CM	2	Cái
3		Kẹp phẫu tích ADSON, dài 12CM	2	Cái
4		Kẹp mô ADSON, 1X2 răng, dài 12CM	2	Cái
5		Kẹp mô GILLIES, 1X2T, dài 15CM	2	Cái
6		Kẹp phẫu tích MC INDOE, dài 15CM	2	Cái
7		Cán dao số 3	1	Cái
8		Kéo phẫu tích cán vàng MAYO, Super Cut, thẳng, tù/tù, dài 14.5CM	1	Cái
9		Kéo phẫu tích METZENBAUM cán vàng, Super Cut, thẳng, tù/tù, dài 14.5CM	1	Cái

10		Kéo phẫu tích METZENBAUM cán vàng, Super Cut, cong, tù/tù, dài 14.5CM	1	Cái
11		Kẹp mạch máu HALSTED- MOSQUITO cong dài 12.5CM	8	Cái
12		Kẹp mạch máu CRILE cong dài 14CM	8	Cái
13		Kẹp mạch máu SPENCER- WELLS thẳng 13CM	2	Cái
14		Kẹp BABCOCK, cán vàng, dài 16CM	2	Cái
15		Kẹp ruột JUDD-ALLIS, 3X4T, dài 19CM	4	Cái
16		Kẹp kim CRILE-WOOD cán vàng, dài 15CM	1	Cái
17		Kẹp kim CRILE-WOOD cán vàng, dài 18CM	1	Cái
18		Kẹp mang kim DE BAKEY cán vàng, dài 18.0CM	1	Cái
19		Kẹp phẫu tích SINGLEY- TUTTLE, dài 23CM	1	Cái
20		Bẫy xương hai đầu MCDONALD, dài 19CM	1	Cái
21		Kẹp mũi xoang LISTER, dài 16CM	1	Cái
22		Ống hút YANKAUER, dài 270mm	1	Cái
23		Ống hút POOLE, đường kính 8mm, dài 220mm	1	Cái
24		Banh DESMARRES, kích thước 12MM, dài 13CM	2	Cái
25		Banh KOCHER, kích thước 60X25MM, dài 23CM	2	Cái
26		Banh KOCHER- LANGENBECK, kích thước 25X6MM, dài 21CM	2	Cái
27		Banh KOCHER- LANGENBECK, kích thước 40X11MM, dài 21CM	2	Cái
28		Banh DEEVER, rộng 22MM, dài 21.5CM	2	Cái

29		Banh ổ bụng GOSSET, độ mở 100MM	1	Cái
30		Vòng giữ dụng cụ MAYO, 14CM	2	Cái
31		Ống hút ANDREW-PINCHON, dài 235mm	1	Cái
32		Đè bụng/ruột dễ uốn, 200X12MM	1	Cái
33		Đè bụng/ruột dễ uốn, 200X17MM	1	Cái
34		Đè bụng/ruột dễ uốn, 250X25MM	1	Cái
35		Hộp đựng dụng cụ		
		Đáy hộp tiết trùng, không đục lỗ, kích thước 465X280X100MM	1	Cái
		Nắp hộp tiết trùng, có đục lỗ, màu xanh, kích thước 465X280MM	1	Cái
		Khay lưới kích thước 405X245X30mm	1	Cái
XII	Bộ phẫu thuật mổ mở đầu mặt cổ		1	Bộ
1		Đáy hộp đựng và bảo quản dụng cụ KT 592 x274 x185mm	01	Cái
2		Nắp hộp 582x291x36mm	01	Cái
3		Khay lưới bảo quản dụng cụ KT540x254x70mm	01	Cái
4		Kẹp sãng Backhaus cong , nhọn dài 135mm	05	Cái
5		Kẹp gấp bông Foerster-Ballen,thẳng, ngàm khuyết có răng cưa hình oval, dài245mm	01	Cái
6		Cán dao mổ số 3dài 125 mm	01	Cái
7		Cán dao mổ số 4 dài 125mm	01	Cái
8		Kéo phẫu tích lexer Durogip TC bản hẹp ,cong ,mũi tù, cán vàng dài165mm	01	Cái
9		Kéo phẫu thuật Mayo Durogip TC,cong, lưỡi vát , mũi tù, cán vàng dài 170mm	01	Cái
10		Kéo phẫu tích Metzenbaum mảnh cong, mũi tù cán vàng dài 180 mm	02	Cái

11		Kẹp phẫu tích Baby-Mosquito mảnh cong,dài 100mm	10	Cái
12		Kẹp động mạch Crile mảnh , cong, đầu tù dài 140 mm	10	Cái
13		Kẹp mạch máu không chấn thương pean Atraumata cong , ngàm có răng De Bakay dài 15mm	2	Cái
14		Nhíp mô thẳng , cỡ trung bình , ngàm có răng 1x2, dài 160mm	02	Cái
15		Nhíp mô Adson mảnh thẳng ngàm có răng 1x2 dài 150mm	02	Cái
16		Nhíp không chấn thương De Bakay Atraumata thẳng có ngàm răng De Bakay dài 150mm, ngàm rộng 1,5mm	02	Cái
17		Kẹp phẫu tích và gấp chỉ gấp góc 90 độ dài 140 mm	01	Cái
18		Kẹp phẫu tích Gemini gấp góc phải dài 180mm	01	Cái
19		Kẹp phẫu tích mô Allis thẳng , có ngàm răng 5x6 dài 155mm	03	Cái
20		Banh tự giữ Wailaner 3x4 răng tù dài 130mm	01	Cái
21		Farabeuf loại nhỏ hai đầu dài 125mm bộ gồm hai chiếc ,KT 22x10mm, 28x12mm,32x12mm	2	Cái
22		Farabeuf (Bánh vết mổ) loại lớn, ngành nông dài 200mm KT 47x13mm, 37x25m, 45x25mm	2	Cái
23		Ống hút Fergusson, trục Luer dài 180mm. đườn kính 4mm	1	Cái
24		Bipola đầu nhọn dài 185mm	2	Cái
25		Bát đựng dung dịch dài 155mm, cao 73mm , rộng 100mm, dung tích 100ml	02	Cái
26		Kẹp mang kim De Bakey Durogip TC thẳng, bước răng 0,4mm. kẹp chỉ 4/0-6/ cán vàng dài 180mm	02	Cái

27		Kẹp mang kim Hegar- Mayo Durogip TC thẳng, bước răng 0,5mm dành cho chỉ 3/0 dài 185mm	02	Cái
28		Banh mạch máu vết thương Koenig dài 180mm KT Lưỡi 13x13mm	01	Cái
29		Kéo cắt chỉ dài 145mm	1	Cái
30		Kim cắt xương cong dài 185 mm	01	Cái
31		Dụng cụ róc xương cong, 1 đầu nhọn, lưỡi rộng 15 mm dài 230 mm	01	Cái
32		Kim găm xương dài 180mm	01	Cái
XIII	Máy siêu âm màu Dopler	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Hệ thống máy chính kỹ thuật số kèm màn hình đồng bộ: 01 máy - Đầu dò 4D Real Time Convex ứng dụng siêu âm ổ bụng, sản phụ khoa: 01 cái - Đầu dò Convex ứng dụng siêu âm bụng, sản phụ khoa: 01 cái - Đầu dò âm đạo ứng dụng siêu âm tiết niệu, sản phụ khoa: 01 cái - Phần mềm siêu âm Doppler vi mạch: 01 bộ - Phần mềm siêu âm hình ảnh 3D mạch máu: 01 bộ - Phần mềm sinh thiết đầu dò âm đạo: 01 bộ - Phần mềm: 01 bộ - Giá đỡ kim sinh thiết: 01 bộ - Card chuyển đổi HDMI: 01 cái - Máy in nhiệt kèm giấy in: 01 bộ - Gel siêu âm: 2 hộp 5kg - Tích hợp PC Module (Tích hợp ổ cứng SSD: >= 1TB. Thẻ nhớ chính: >= 8GB. Sử dụng Windows 10. Vi xử lý chính: Core™ i5 trở lên, 3.3 GHz,	01	Cái

		bộ nhớ đệm 6M, Ram DDR4 8 GB trở lên) - Màn hình chính (Màn hình LED : ≥ 21.5 inch. Độ phân giải: $\geq 1.920 \times 1.080$ (16:9) - Bảng điều khiển (Màn hình cảm ứng LED : ≥ 10 inches. Độ phân giải: $\geq 1280 \times 800$. Bàn phím cảm ứng) + Lưu điện online $\geq 2kVA$: 01 cái - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XIV	Máy điều trị vi sóng xung và liên tục	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 Máy chính - 01 Điện cực phát sóng - 01 Tay đỡ điện cực - 01 Cáp dẫn sóng - 01 Dây nguồn cung cấp - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XV	Máy laser trị liệu (chiếu ngoài)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 chiếc - Đầu phát laser: 01 cái - Công tắc khóa mở: 01 cái - Kính bảo vệ mắt: 01 cái - Cáp nguồn cung cấp: 01 cáp - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ	1	Cái

		- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XVI	Ghế tập cho trẻ bại não	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Có 4 tấm phần điều chỉnh ra - vào, lên xuống để điều chỉnh tư thế chức năng - Có gối tăng cao thấp - Có trụ chặn háng điều chỉnh ra - vào - Góc tay có thể gập xuống dễ dàng ra vào ghế - Có 4 bánh xe, có khóa, mặt bàn tháo rời hoặc gập lại - Có thể điều chỉnh góc nghiêng toàn phần, góc nghiêng lưng, góc nâng phần bắp chân - Thích hợp hầu hết các dạng trẻ khuyết tật từ 2 đến 10 tuổi - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XVII	Máy laser nội mạch	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính : 01 chiếc - Đầu phát Laser : 02 cái - Dây nguồn cung cấp : 01 Chiếc - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái

XVIII	Hệ thống kéo dẫn cột sống (đầu kéo 2 kênh; giường kéo cột sống thắt lưng; ghế ngồi kéo cổ)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy kéo chính 2 kênh: 01 chiếc - Giường nằm kéo giãn cột sống: 01 chiếc - Dây đai vùng cổ: 01 chiếc - Dây đai cho lưng : 01 chiếc - Ghế bệnh nhân ngồi kéo: 01 chiếc - Thiết bị an toàn: 02 chiếc - Tấm chườm nhiệt cho cổ : 01 chiếc - Gối bệnh nhân: 01 chiếc - Thanh chặn nách : 02 cái - Thanh tách kéo giãn: 02 chiếc - Hộp đựng phụ kiện : 01 hộp - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XIX	Máy điện xung (2 kênh)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 Máy chính - 04 cáp điện cực - 04 Điện cực điện xung - 04 Vỏ đựng điện cực - 02 Đai thắt điện cực - 01 Dây nguồn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Bộ
XX	Máy siêu âm trị liệu (2 đầu phát: 1	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 Máy chính - 01 Đầu phát siêu âm 1 cm ² (1 & 3MHz)	2	Bộ

	đầu phát 1 cm²; 1 đầu phát 4 cm²)	- 01 Đầu phát siêu âm 4 cm² (1 & 3MHz) - 01 Lọ gel siêu âm 250 ml - 01 Dây nguồn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXI	Máy từ trường trị liệu (kết hợp rung nhiệt)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 Máy chính - 01 Bản cực từ tính điều trị các vùng cơ bản - 01 Bản cực từ tính điều trị cho vùng cổ vai gáy - 02 Vỏ bọc bản cực - 02 Đai giữ bản cực - 01 Nam châm thủ từ tính - 01 Dây nguồn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Bộ
XXII	Máy laser châm	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính : 01 chiếc - Đầu phát laser diode : 08 cái - Cầu chì dự phòng : 04 cái - Cáp nguồn cung cấp : 01 cáp - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau	3	Bộ

		- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXIII	Máy sóng xung kích (1 súng bắn sóng xung kích)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 Máy chính - 01 Màn hình ≥ 10 inch + giá xe đẩy - 01 Tay súng bắn sóng xung kích - 04 Đầu phát kích thước khác nhau - 01 Lọ gel tiếp xúc 250ml - 01 Dây nguồn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Hệ thống
XXIV	Máy khoan xương	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Thân máy: 01 cái - Phụ kiện kèm theo máy gồm: + 02 pin + 01 sạc pin + 01 ống dẫn pin + 01 khóa + 01 đầu Jacob + 02 mũi khoan size 11/14mm (chất liệu thép) - Máy khoan xương dùng cho phẫu thuật kết hợp xương, máy có thể xuyên đinh vít-ne hoặc mũi khoan thông qua lỗ rỗng trên thân máy. Máy có chế độ đảo chiều thuận nghịch - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau	1	Bộ

		- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXV	Bộ dụng cụ tháo vít chỉnh hình	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Tuốc nơ vít lục giác: 8 cái (SW 2.5, 3.0, 3.5, 4.0, 4.5, 5.0, 7.0 và 8.0) - Búa: 1 cái - Cây liên kết búa: 1 cái - Cây liên kết gắn kết 2 đầu: 1 cái - Cán chữ T: 1 cái - Cán chữ T liên kết đỉnh PFNA: 2 cái - Dụng cụ tháo vít PFNA: 1 cái - Cây liên kết: 13 cái - Móc tháo đỉnh kuntscher: 1 cái - Tháo vít ngược: 3 cái - Cờ lê: 1 cái - Cây siết chặt đỉnh: 1 cái - Tuốc nơ vít chữ L: 1 cái - 01 hộp đựng - Năm sản xuất: 2022 trở về sau	1	Bộ
XXVI	Xe tiêm 3 tầng	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Gồm: + Bàn chính: 01 cái + Ngăn kéo: 02 cái + Bánh xe: 01 bộ - Kích thước (mm): (DxRx C) 840x540x1050mm ±3% - Kích thước khay: dài, rộng, sâu (815x515x20) mm. - Vật liệu: Inox SUS304. - Năm sản xuất: 2023	13	Cái
XXVII	Chậu ngâm chân (Bồn ngâm chân)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Gồm các chức năng: Massage rung, sưởi, hẹn giờ, cài đặt nhiệt độ. - Có 8 đèn hồng ngoại, 6 trục massage, 6 nam châm tích hợp - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ	20	Cái

		- Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXVIII	Máy điện châm	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Đầu ra: 6 đầu ra, 12 kim. - Nguồn điện: dùng Pin - Thân máy + vỏ hộp - 6 dây điện châm - Cường độ xung, tần số xung ở mỗi kênh có thể điều chỉnh - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	20	Cái
XXIX	Máy sắc thuốc và đóng gói tự động 2 nồi	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 cái - Túi đựng thuốc sắc: 10 cuộn - Dây nguồn: 01 bộ - Máy gồm 2 nồi, mỗi nồi có dung tích ≥ 25 lít - Thuốc sau khi sắc tự động chuyển sang hệ thống đóng túi - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XXX	Tay khoan nhanh răng hàm mặt NSK chuck vạn	Dùng cho ghế máy răng, vừa phun nước để cắt- mài răng. Năm sản xuất: 2022 trở về sau	3	Cái
XXXI	Tay khoan răng	Dùng để chia cắt chân răng 8 ngàm, nằm ngang	2	Cái

	nhanh răng hàm mặt NSK chuck vận chéch 45 độ	Năm sản xuất: 2022 trở về sau		
XXXII	Ốc tay khoan chuck vận	Dùng mở mũi khoan tay khoan Năm sản xuất: 2022 trở về sau	2	Cái
XXXIII	Máy đo chức năng hô hấp	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - 01 máy chính đo chức năng hô hấp - 01 cảm biến đo hô hấp - Chương trình đo chức năng hô hấp - 01 bơm hiệu chỉnh máy - 300 lọc khuẩn - Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XXXIV	Tủ mát	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Tủ mát dung tích 800 lít, loại 2 cánh có 04 bánh xe. Nhiệt độ trong buồng tủ từ 0 đến 10 ⁰ c, dàn lạnh yêu cầu bằng đồng. - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	2	Cái
XXXV	Máy đốt sóng cao tần	<u>Cấu hình cung cấp:</u> – Máy phát chính kèm màn hình cảm ứng: 01 chiếc – Dây nguồn: 01 chiếc	1	Cái

		– Kim đốt U tuyến giáp loại 18G chiều dài 7cm, đầu đốt 0.5cm: 01 chiếc – Kim đốt U tuyến giáp loại 18G chiều dài 12cm, đầu đốt 0.5cm: 01 chiếc – Kim đốt U tuyến giáp loại 18G chiều dài 12cm, đầu đốt 0.7cm: 01 chiếc – Điện cực trung tính (tắm mát): 06 tấm – Máy bơm nhu động làm mát: 01 chiếc – Ống bơm nước làm mát điện cực: 03 ống – Sensor test năng lượng đầu ra: 01 chiếc – Công tắc đạp chân: 01 chiếc – Xe đẩy máy: 01 chiếc – Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXXVI	Máy chuyển bệnh phẩm (Máy xử lý mô tự động)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 bộ - Phụ kiện tiêu chuẩn gồm: + Dụng cụ chuyển khay: 01 cái + Khay loại ≥ 200 cassettes: 01 cái + Khay loại ≥ 300 cassettes: 01 cái + Thìa chống chà xước: 01 cái – Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau	1	Cái

		- Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXXVII	Máy cắt lát bệnh phẩm (Máy cắt tiêu bản/Máy cắt vi thể tay quay)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 chiếc - Bộ gá giữ dao: 01 chiếc - Kẹp mẫu vật tháo lắp nhanh: 01 chiếc - Hộp lưới dao cắt 1 lần: 01 hộp - khay chứa mẫu cắt thừa: 01 chiếc - Chổi vệ sinh: 01 chiếc - Túi che bụi: 01 chiếc – Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XXXVIII	Máy mô hóa miễn dịch (Hệ thống mô hóa miễn dịch)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 cái - Máy in nhãn tiêu bản: 01 cái – Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)	1	Cái
XXXIX	Máy scan tiêu bản	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy quét lam ảo, loại ≥ 01 khay, công suất ≥ 06 lame/ khay: 01 cái - Máy tính và màn hình TFT ≥ 27 inch: 01 bộ - Phần mềm điều khiển máy: 01 cái	1	Cái

		- Vật kính: + Vật kính 2X($NA \geq 0.06$) : 01 cái + Vật kính 20X ($NA \geq 0.8$): $\leq 0.274 \mu\text{m/pixel}$: 01 cái + Vật kính 40X ($NA \geq 0.95$): $\leq 0.137 \mu\text{m/pixel}$: 01 cái + Camera màu CMOS, ≥ 5.0 Megapixels: 01 cái + Khay chứa lam kính 3x1 inch: 01 cái + Lame kính hiệu chuẩn: 01 cái – Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXXX	Dao siêu âm (Dao mổ siêu âm)	<u>Cấu hình cung cấp:</u> - Máy chính: 01 chiếc - Bàn đạp chân: 01 chiếc - Bộ phận kết nối siêu âm: 01 chiếc - Dây dao siêu âm (cho tay dao mổ nội soi): 02 chiếc - Dây dao siêu âm (cho tay dao mổ mở) : 02 chiếc - Tay dao siêu âm mổ nội soi: 01 hộp - Tay dao siêu âm mổ mở dạng kéo, cong, dài 17cm: 01 hộp - Tay dao siêu âm mổ mở dạng kéo, cong, dài 9cm: 01 hộp - Tay dao hàn mạch trong mổ nội soi: 01 hộp - Tay dao hàn mạch trong mổ mở: 01 hộp - Xe đẩy: 01 chiếc	1	Cái

		- Sách hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/tiếng Việt: 01 bộ - Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam (ghi rõ thông tin) - Năm sản xuất: 2022 trở về sau - Môi trường làm việc: Phù hợp khí hậu Việt Nam (ghi rõ thông tin)		
XXXXI	Đầu dò Máy monitor sản khoa (Avalon FM20)			
1		Đầu dò siêu âm của Máy monitor sản khoa (Avalon FM20)	2	Cái
2		Đầu dò cơ co tử cung của Máy monitor sản khoa (Avalon FM20)	2	Cái
XXXXII	Bộ mũ và Bộ cáp có đầu kẹp cho máy đo điện não EEG-1200K			
1		Bộ mũ, bao gồm mũ silicon và đợ cầm	1	Bộ
2		Bộ cáp có đầu kẹp dùng cho máy đo điện não EEG-1200K	1	Bộ
XXXXIII	Bộ dụng cụ phân phối dung dịch lỏng	Bộ dụng cụ phân phối dung dịch lỏng cho Máy định danh vi khuẩn (Model: Vitek)	1	Bộ

Phụ lục 2
DANH MỤC NHU CẦU SỬA CHỮA, BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG
Kèm theo Thông báo số TB-BV, ngày tháng năm 2023

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ(*)	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
I	Sửa chữa Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534					
1		Khối nguồn Gradient power supply XF _d -PS dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Khối nguồn cấp cho các trục định hướng dùng cho máy MRI) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
2		Khối Mega switch dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Hộp chuyển đổi tín hiệu 16 kênh) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
2		Switch mạng 8 cổng dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Bộ chuyển mạch kết nối mạng 8 cổng) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	2	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

4		Acquy của khối xả từ khẩn cấp MRV dùng cho Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 (Ắc quy dùng cho bộ ngắt từ) – Bao gồm chi phí nhân công thay thế	1	Cái	Khoa CDHA	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
II	Sửa chữa Ống nội soi dạ dày fujifiml (Model: EG-530WR. Serial: 1G361K269)	Linh kiện thay thế, sửa chữa Ống nội soi dạ dày fujifiml– Bao gồm chi phí nhân công thay thế - Đầu thu hình: 01 cái - Bộ phận kết nối tín hiệu: 01 cái - Nắp nhựa: 01 cái - Vòi phun: 01 cái - Kênh sinh thiết: 01 cái - Kênh khí: 01 cái - Vòng sắt: 01 cái - Ống nối (đồng): 04 cái - Đai ốc (đồng): 04 cái	1	Cái	Khoa TDCN	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
III	Sửa chữa Ống nội soi đại tràng fujifiml Model: EC-530W13. Serial: 1C642k119)	Linh kiện thay thế, sửa chữa Ống nội soi đại tràng fujifiml (– Bao gồm chi phí nhân công thay thế - Đầu thu hình: 01 cái - Nắp nhựa: 01 cái - Bộ phận uốn cong: 01 cái - Vòi phun: 01 cái - Kênh sinh thiết: 01 cái - Kênh nước phụ: 01 cái - Kênh khí nước: 01 cái - Vỏ cao su: 01 cái - Vòng sắt: 01 cái - Ống nối (đồng): 04 cái - Đai ốc (đồng): 04 cái	1	Lần	Khoa TDCN	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
IV	Bảo dưỡng, bảo trì Máy tán sỏi laser	Thực hiện bảo dưỡng, bảo trì 4 lần/năm, gồm các nội dung sau:	2	Cái	Khoa GMHS	1 năm kể từ

		- Kiểm tra, vệ sinh sợi quang và bảo vệ thấu kính - Kiểm tra, vệ sinh bên trong bộ phát: laser rod, laser cavity, các kính phản xạ, step motor - Vệ sinh làm sạch bụi trên thân máy, đầu máy, mặt trong mặt ngoài, bàn đạp - Kiểm tra hoạt động của: Bàn đạp, interlock, ánh sáng đường dẫn, các nút nhấn trên màn hình cảm ứng, nút nhấn laser stop, pre-burning module A, pre-burning module A, kiểm tra hiệu chỉnh tiêu điểm, kiểm tra điều chỉnh năng lượng phản hồi - Thay nước cất cho máy				ngày ký kết hợp đồng
V	Bảo dưỡng máy hấp tiệt trùng nhiệt độ thấp	- Dầu để thay cho máy: 3 lít - Phin lọc cho bơm hút chân không: 02 cái - Phin lọc cho đường xả: 01 cái - Phin lọc cho đường xả tự động: 1 cái - Phin lọc khí ballast: 01 cái. - Can để chứa dầu thải 5 lít: 1 can - Gioăng cao su cho đường thải dầu: 01 bộ - Tấm thấm dầu: 5 tấm. - Quy trình thực hiện: + Kiểm tra trực quan các bộ phận bên ngoài máy	1	Lần	Khoa KSNK	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

		+ Kiểm tra hoạt động đóng mở của các van + Vệ sinh máy tổng thể + Kiểm tra hoạt động công tắc đóng mở cửa + Xả đáy máy nén khí tích hợp + Kiểm tra nguồn vào + Kiểm tra hoạt động của contactor + Làm sạch tủ nguồn + Kiểm tra tính bảo vệ của các kết nối. + Làm vệ sinh bơm chân không + Kiểm tra van điện từ của bơm + Kiểm tra các bộ lọc (black filter, oil filter) thay thế nếu cần + Kiểm tra hiệu suất của bơm chân không + Làm sạch và thiết chặt lại các kết nối - Kiểm tra hoạt động của các van điều khiển + Calib lại sensor nhiệt độ áp suất + Làm sạch các cảm biến. + Kiểm tra hoạt động cửa và động cơ + Kiểm tra các cửa có đóng kín + Kiểm tra sự kín khít tại chu trình đóng + Điều chỉnh áp lực an toàn + Kiểm tra các công tắc cửa an toàn + Kiểm tra các chức năng (Functional Check) + Kiểm tra chức năng các nút dừng				
--	--	--	--	--	--	--

		+ Kiểm tra độ kín và chức năng của van + Kiểm tra đường ống và các mối nối vít + Kiểm tra đèn tín hiệu + Kiểm tra quá trình lưu trữ chu kỳ chạy máy + Thực hiện kiểm tra rò rỉ,				
VI	Bảo dưỡng, bảo trì Nội hấp nhiệt độ cao	Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng: - Kiểm tra bảo dưỡng buồng đun áp suất bao gồm: kháng đốt, cảm biến bảo vệ cạn nước, kiểm tra van an toàn áp xuất cao, kiểm tra các cuộn khởi động từ, bảo dưỡng lại tiếp điểm của bộ khởi động từ - kiểm tra bảo dưỡng buồng hấp sấy bao gồm: kiểm tra các van từ hơi đóng mở hơi vào khoang hấp sấy, kiểm tra hệ thống đường hơi vào khoang hấp sấy, kiểm tra role áp xuất đóng ngắt đúng theo thông số kỹ thuật - Kiểm tra bảo dưỡng động cơ hút chân không - kiểm tra bảo dưỡng tủ điều khiển bao gồm các chi tiết linh kiện trong tủ	3	Cái	Khoa KSNK	1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng
VII	Bảo dưỡng, bảo trì Máy giặt	- Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng: + Bảo dưỡng lồng giặt + Bảo dưỡng hệ thống van từ cấp nước cho lồng giặt B	5	Cái	Khoa KSNK	1 năm kể từ ngày ký kết

		+ Bảo dưỡng động cơ điện 3pha + Bảo dưỡng các chi tiết cơ khí ổ bi trục trên động lực dây curo + Bảo dưỡng van xả nước thải khi + Kiểm tra, bảo dưỡng kháng đốt giặt nước nóng + Bảo dưỡng bo mạch điện tử + Bảo dưỡng biến tần 3 pha để điều khiển tốc độ giặt + Bảo dưỡng các khung vỏ máy giặt + Vệ sinh toàn bộ - Sơn chống rỉ các phần rỉ xét thực hiện 1 lần				hợp đồng
VIII	Bảo dưỡng, bảo trì Máy sấy	Thời gian thực hiện 1 năm thực hiện 2 lần bảo trì bảo dưỡng: - Bảo dưỡng động cơ quạt hút hơi nóng và lưu thông không khí cho máy sấy - Bảo dưỡng động cơ trục xoay lồng sấy - Bảo dưỡng trục ổ bi và bơm dầu mỡ cho trục ổ bi - Kiểm tra bảo dưỡng các kháng đốt có bị đánh lửa hoặc bị mô ve tiếp xúc - Kiểm tra mạch bảo vệ khi quá nhiệt tự ngắt đảm bảo an toàn cho máy sấy - Kiểm tra bảo dưỡng các khởi động từ 3 pha - Kiểm tra dây curo - Kiểm tra các bo mạch điều khiển	2	Cái	Khoa KSNK	1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng

		- Vệ sinh toàn bộ máy				
IX	Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng Máy gây mê kèm thở	- Thay bảng mạch chính - Thay cáp màn hình - Thay cảm biến oxy - Thay van giảm áp - Thay bộ kit bảo dưỡng loại 3 năm (đã gồm pin trong) - Thay bộ kit bảo dưỡng khối thở Cosy - Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: + Vệ sinh bình bốc hơi khí mê, thay gioăng làm kín ở các bình bốc hơi nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh cáp cảm biến đo nồng độ Oxy và cảm biến đo nồng độ Oxy + Kiểm tra giắc kết nối các điện cực của acquy trong, kiểm tra dung lượng của acquy, thay acquy trong nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Vệ sinh bảo dưỡng bơm tạo PEEP, thay màng lọc cho bơm nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Vệ sinh buồng Piston, đĩa quang và bộ đếm vòng quay piston, cảm biến hành trình dưới + Kiểm tra màng ngăn Piston, gioăng làm kín nắp Piston thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra hoạt động của van an toàn quá áp và van an toàn cấp khí khi mất nguồn khí chính	02	Cái	Khoa GMHS	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

		+ Kiểm tra chức năng của núm xoay + Kiểm tra, chỉnh lại các giắc kết nối giữa màn hình và bảng mạch chính; giữa màn hình, bảng mạch chính với các bộ phận, linh kiện phụ trợ + Kiểm tra điện áp đầu ra của khối nguồn + Kiểm tra độ đàn hồi, hở khí của dây thở sử dụng nhiều lần, thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm) + Kiểm tra bộ lọc không khí của cảm biến đo áp lực đường thở, thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh màng van và gioăng làm kín van PEEP/Pmax và van APL bypass (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh van thở vào, van thở ra và van cấp khí sạch + Kiểm tra, vệ sinh dây kết nối bóng bóp, bóng bóp thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm) + Kiểm tra, vệ sinh bình vôi soda, bổ sung hoặc thay thế nếu cần thiết + Vệ sinh làm sạch cảm biến lưu lượng (sau mỗi lần sử dụng cho bệnh nhân – Ngâm cồn 70° trong vòng 15 phút rồi để khô tự nhiên)				
--	--	---	--	--	--	--

		+ Hiệu chỉnh lại các phím bấm và đèn báo hiệu + Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực Oxy đầu vào + Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực đường thở + Hiệu chỉnh lại cảm biến đo nồng độ Oxy + Hiệu chỉnh lại Turbin nén khí + Hiệu chỉnh lại cảm biến đo lưu lượng khí thở ra + Hiệu chỉnh lại bơm tạo PEEP/Pmax + Hiệu chỉnh lại giá trị PEEP + Đo kiểm các thông số bằng thiết bị đo kiểm + Kiểm tra hở khí hệ thống, chỉnh lại Piston và các van nếu cần thiết + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát thể tích Volume control + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát áp lực Pressure control + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ ngắt quãng đồng thời với nhịp thở tự phát của bệnh nhân SIMV (nếu có) + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ áp lực Pressure Support (nếu có)				
--	--	--	--	--	--	--

		+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở bóp bóng và bệnh nhân tự thở Man/Spon + Hướng dẫn vệ sinh, bảo quản thiết bị đúng cách				
X	Bảo trì, bảo dưỡng Máy gây mê kèm thở	- Thay cảm biến oxy - Thay pin . - Thay bộ kit bảo dưỡng 01 năm và bộ kit bảo dưỡng khối thở Cosy - Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: + Vệ sinh bình bốc hơi khí mê, thay gioăng làm kín ở các bình bốc hơi nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh cáp cảm biến đo nồng độ Oxy và cảm biến đo nồng độ Oxy + Kiểm tra giấc kết nối các điện cực của acquy trong, kiểm tra dung lượng của acquy, thay acquy trong nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Vệ sinh bảo dưỡng bơm tạo PEEP, thay màng lọc cho bơm nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Vệ sinh buồng Piston, đĩa quang và bộ đếm vòng quay piston, cảm biến hành trình dưới + Kiểm tra màng ngăn Piston, gioăng làm kín nắp Piston thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra hoạt động của van an toàn quá áp	08	Cái	Khoa GMHS	90 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

		và van an toàn cấp khí khi mất nguồn khí chính + Kiểm tra chức năng của núm xoay + Kiểm tra, chỉnh lại các giắc kết nối giữa màn hình và bảng mạch chính; giữa màn hình, bảng mạch chính với các bộ phận, linh kiện phụ trợ + Kiểm tra điện áp đầu ra của khối nguồn + Kiểm tra độ đàn hồi, hở khí của dây thở sử dụng nhiều lần, thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm) + Kiểm tra bộ lọc không khí của cảm biến đo áp lực đường thở, thay nếu cần thiết (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh màng van và gioăng làm kín van PEEP/Pmax và van APL bypass (định kỳ 2 năm) + Kiểm tra, vệ sinh van thở vào, van thở ra và van cấp khí sạch + Kiểm tra, vệ sinh dây kết nối bóng bóp, bóng bóp thay nếu cần thiết (định kỳ 3 năm) + Kiểm tra, vệ sinh bình vôi soda, bổ sung hoặc thay thế nếu cần thiết + Vệ sinh làm sạch cảm biến lưu lượng (sau mỗi lần sử dụng cho bệnh nhân – Ngâm cồn 70° trong vòng 15 phút rồi để khô tự nhiên)				
--	--	--	--	--	--	--

		+ Hiệu chỉnh lại các phím bấm và đèn báo hiệu + Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực Oxy đầu vào + Hiệu chỉnh lại cảm biến áp lực đường thở + Hiệu chỉnh lại cảm biến đo nồng độ Oxy + Hiệu chỉnh lại Turbin nén khí + Hiệu chỉnh lại cảm biến đo lưu lượng khí thở ra + Hiệu chỉnh lại bơm tạo PEEP/Pmax + Hiệu chỉnh lại giá trị PEEP + Đo kiểm các thông số bằng thiết bị đo kiểm + Kiểm tra hở khí hệ thống, chỉnh lại Piston và các van nếu cần thiết + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát thể tích Volume control + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở kiểm soát áp lực Pressure control + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ ngắt quãng đồng thời với nhịp thở tự phát của bệnh nhân SIMV (nếu có) + Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở hỗ trợ áp lực Pressure Support (nếu có)				
--	--	--	--	--	--	--

		+ Chạy thử thiết bị và theo dõi các thông số trong mode thở bóp bóng và bệnh nhân tự thở Man/Spon + Hướng dẫn vệ sinh, bảo quản thiết bị đúng cách				
XI	Sửa ghế răng	- Thay thế toàn bộ da ghế răng - Sửa mạch điều khiển - Sửa chữa thay thế đường nước, đường khí - Bảo dưỡng toàn bộ ghế răng	2	Cái	Khoa RHM	60 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng
XII	Bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534	1. Thiết bị bảo trì bảo dưỡng: Hệ thống Cộng hưởng từ MRI 1.5 Tesla - Model: Brivo MR355 - Seri máy chính: R10534 2. Hình thức bảo trì gồm: - Bảo trì Elite (toàn phần) cho máy Cộng hưởng từ MR 1.5 12 tháng bao gồm chi phí nhân công 04PMs/năm + không giới hạn cuộc gọi báo lỗi + linh kiện thay thế. Không bao gồm: Helium, các cuộn coil ngoài, chiller, vật tư tiêu hao, phụ kiện và các thiết bị ngoại vi. - Số lần bảo trì cho máy CHT: 04 lần/ 12 tháng - Dịch vụ cho mỗi lần bảo trì gồm: + Kiểm tra các tính năng kỹ thuật của máy	1	Năm	Khoa CDHA	1 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng

		theo yêu cầu và tiêu chuẩn của nhà sản xuất. + Vệ sinh, căn chỉnh toàn bộ máy. + Kiến nghị với phòng máy những điều chỉnh cần thiết như nguồn điện, nguồn nước, độ ẩm, vệ sinh... để tăng cường chất lượng bảo quản máy + Thực hiện các nâng cấp cho máy theo hướng dẫn của nhà sản xuất. + Thỏa thuận trước ngày và thời gian tiến hành kiểm tra, phía khách hàng sẽ tạo điều kiện để kỹ sư của công ty thực hiện công việc theo thời gian đã thỏa thuận. + Mọi vật tư tiêu hao cần cho công việc bảo dưỡng định kỳ như dầu mỡ, dung dịch vệ sinh cho máy.... sẽ do công ty cung cấp. + Quy trình bảo dưỡng cụ thể sẽ được quy định riêng trong PM check list của các máy. Dịch vụ sửa chữa Đáp ứng không giới hạn các lần kiểm tra và sửa chữa khi máy gặp sự cố. Thời gian gọi sửa máy từ 8:00 đến 17:00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6. Thời gian để kỹ sư của công ty đến được nơi đặt máy: Đối với hình thức bảo trì Elite (toàn phần)				
--	--	---	--	--	--	--

		cho máy MR là: 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo từ khách hàng.				
--	--	---	--	--	--	--

Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm
linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Phụ lục 4

Kèm theo Thông báo số TB-BV, ngày tháng năm 2023

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						
Tổng cộng:						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.